

Số: /KH-UBND

Ba Vinh, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Ba Vinh năm 2025.**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là *Chương trình*);

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT- BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025; Văn bản số 256/BDTTG-VPCTMTQG ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc hướng dẫn chế độ, chính sách của Chương trình CTMTQG DTTS tại đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, tổ chức lại;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của UBND huyện Ba Tơ (cũ) phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc DTTS&MN năm 2025 (*Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện cũ*);

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội tại Tờ trình số 48 /TTr-VHXXH ngày 07/10/2025.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN xã Ba Vinh năm 2025 (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch*), với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN của xã; nâng cao đời sống người dân, góp phần giảm nghèo bền vững ở vùng đồng bào DTTS&MN nhằm đạt được mục tiêu của Chương trình trong giai đoạn 2021 – 2025.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến cuối năm 2025

- Dự án 1: Hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo người DTTS thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt đảm bảo an cư, cải thiện sinh kế. Tiêu chí: 100% hộ thuộc diện hỗ trợ được khảo sát, lập hồ sơ đúng đối tượng; tối thiểu 80% được hỗ trợ thực tế.

- Dự án 2: Bố trí, ổn định dân cư vùng sạt lở, ngập lụt, vùng đặc biệt khó khăn; đảm bảo ổn định sản xuất, sinh hoạt. Tiêu chí: tỷ lệ hộ dân di dời có nhà ở ổn định $\geq 90\%$.

- Tiểu dự án 1 của Dự án 3: Phát triển kinh tế nông – lâm nghiệp gắn bảo vệ rừng, nâng thu nhập $\geq 1,3$ lần so với 2021.

- Tiểu dự án 2 của Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, vùng được liệu, khởi nghiệp; ít nhất 2 mô hình sản xuất cộng đồng hoặc HTX được hình thành.

- Tiểu dự án 1 của Dự án 4: Nâng cấp công trình giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa... Tiêu chí: công trình đạt chuẩn kỹ thuật, phục vụ trực tiếp $\geq 70\%$ hộ dân trong thôn.

- Tiểu dự án 3 của dự án 5: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm; ≥ 60 lao động DTTS được đào tạo nghề, $\geq 50\%$ có việc làm ổn định.

- Dự án 6: Khôi phục, bảo tồn lễ hội, Truyền dạy nghề truyền thống; phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng; tổ chức lớp tập huấn hoặc tổ chức ≥ 2 hoạt động văn hóa - du lịch gắn quảng bá bản sắc dân tộc.

- Dự án 7: Khám chữa bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, nâng cao sức khỏe phụ nữ, trẻ em. Tiêu chí: $\geq 95\%$ trẻ em DTTS được theo dõi sức khỏe, $\geq 80\%$ hộ có người tham gia BHYT.

- Dự án 8: Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; phòng chống bạo lực gia đình, mua bán người; hỗ trợ sinh kế cho phụ nữ DTTS. Tiêu chí: $\geq 70\%$ phụ nữ tham gia tập huấn kỹ năng kinh tế – xã hội.

- Tiểu dự án 2 của Dự án 9: Giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết. Tổ chức ≥ 2 đợt tuyên truyền, $\geq 80\%$ thanh niên DTTS được tiếp cận thông tin.

- Tiểu dự án 1 của Dự án 10: Biểu dương, phổ biến pháp luật, truyền thông cộng đồng và tham quan học hỏi kinh nghiệm. Tỷ lệ 100% Người có uy tín, cán bộ cốt cán và tổ chức CT-XH tham gia.

- Tiểu dự án 2 của Dự án 10: Ứng dụng CNTT hỗ trợ phát triển KT-XH, bảo đảm ANTT (lắp đặt WiFi, phần mềm quản lý).

- Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đào tạo, tập huấn cán bộ. Tiêu chí: 100% thôn được tiếp cận thông tin qua kênh số, ≥ 2 lớp tập huấn được tổ chức.

- Phân đầu giải ngân đảm bảo theo tỷ lệ quy định kế hoạch vốn được giao trong năm 2025.

II. NỘI DUNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nội dung: Phạm vi, đối tượng, nội dung thực hiện các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần của Chương trình thực hiện theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc DTTS&MN năm 2025 (*Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện cũ*).

2. Kinh phí: Tổng kinh phí thực hiện Chương trình trong năm 2025 là **4.593,70** triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 3995,00 triệu đồng;
- Ngân sách tỉnh: 399,20 triệu đồng;
- Ngân sách huyện: 199,50 triệu đồng
- Vốn huy động khác: 0 triệu đồng.

(Chi tiết phụ lục Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ cấp cơ sở và người dân ở vùng đồng bào DTTS&MN, nhất là đồng bào DTTS nghèo trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN nhằm thực hiện đạt được các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Dự án thuộc Chương trình; trong đó chú trọng đến việc các vấn đề cấp thiết, nâng cao thu nhập cho người dân như hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị do các tổ chức kinh tế và người dân trong vùng cùng tham gia thực hiện, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng...; cần có phương pháp mới, cách làm mới trong việc hỗ trợ thực hiện các dự án phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

3. Các cơ quan, ban ngành, hội đoàn thể huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của các Bộ, ngành chủ quản, chủ động ban hành *(hoặc tham mưu UBND xã ban hành)* các văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung do cơ quan mình chủ trì, quản lý.

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động vốn đảm bảo thực hiện Chương trình theo Kế hoạch này và Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 được UBND xã phê duyệt tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 05/9/2025; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách. Lồng ghép việc thực hiện các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội khác.

5. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ làm công tác giảm nghèo ở địa phương; trong đó cần chú trọng tập huấn các văn bản mới để đảm bảo cán bộ có đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện Chương trình. Tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng trong việc áp dụng kiến thức mới, kỹ thuật mới trong phát triển sản xuất phù hợp với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn; phát huy vai trò của lực lượng cốt cán người có uy tín trong đồng bào DTTS, sử dụng tốt công cụ giám sát của cộng đồng trong việc giám sát, đánh giá.

6. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc tổ chức thực hiện tại cơ sở; kịp thời giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội (Cơ quan thường trực Chương trình)

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát và kịp thời tham mưu, đề xuất UBND xã xem xét, chỉ đạo xử lý các vướng mắc (nếu có); Đồng thời triển khai thực hiện tiểu dự án 3 của dự án 5, Dự án 6 và dự án 10; thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ, đột xuất cho UBND xã, Sở Dân tộc và Tôn giáo và UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã thẩm định dự toán các dự án của các cơ quan đơn vị được giao vốn; Triển khai thực hiện Dự án 1, tiểu dự án 1 của dự án 3 và tiểu dự án 1 của dự án 4; Đồng thời sau khi hoàn thành dự án hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị các bước và trình tự thanh, quyết toán đúng với quy định hiện hành.

3. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

Chủ động xây dựng Kế hoạch, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện tiểu dự án 2 của Dự án 3, gắn với nội dung thành phần của Chương trình, phối hợp chặt chẽ với Phòng VHXX triển khai thực hiện dự án đạt kết quả cao.

4. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã

Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn: 2021-2030; Giai đoạn I: 2021-2025 theo đúng thẩm quyền và thời gian quy định

5. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã

Thực hiện Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã; chủ động xây dựng Kế hoạch, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện đạt hiệu quả các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần của Chương trình, Đồng thời phối hợp với Phòng VHXX triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 của dự án 9.

6. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam xã

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã; Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND xã thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Ba Vinh giai đoạn 2021-2025; chủ động xây dựng Kế hoạch, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện đạt hiệu quả các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần của Chương trình, Đồng thời phối hợp với Phòng VHXX triển khai thực hiện dự án 8.

7. Trạm Y tế

Theo tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình và Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã, chủ động xây dựng Kế hoạch, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện đạt hiệu quả các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần của Chương trình; Đồng thời phối hợp với Phòng VHXX triển khai thực hiện dự án 7 đạt mục tiêu đề ra năm 2025.

8. Ban biên tập Trang TTĐT và các cơ quan truyền thông của xã:

Có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu của Chương trình.

9. Trưởng thôn các thôn:

Phối hợp cùng các cơ quan đơn vị được giao vốn triển khai các nội dung của chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến bà con nhân dân, cùng các cơ quan, đơn vị rà soát đúng đối tượng, đúng thành phần quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND xã (*thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Dân tộc và tôn giáo;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- BTT UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Trạm Y tế Ba Vinh, Trạm Y tế Ba Điền;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công của xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT.VHXXH_(Chay).

} (báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Quang Đức